TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 51/2018/QĐST-DS

Quận 4, ngày 13 tháng 03 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2018/TLST- DS ngày 23 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Thương mại A

Trụ sở: Đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Y

Chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đình T, sinh năm: 1959

(Theo văn bản ủy quyền số 10510 ngày 01/9/2017).

Bị đơn: Bà Đỗ Thị Bích L, sinh năm: 1985

Thường trú: Đường E, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đỗ Thị Bích Liễu có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Thương mại A tổng số tiền 9.270.000 đồng, mỗi tháng thanh toán 500.000 đồng, thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 3/2018 cho đến khi hết nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và khi Công ty TNHH Thương mại A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà L chậm thi hành án thì phải chịu thêm tiền lãi theo Hợp đồng mua bán tài sản số 101007527109 ngày 12/6/2015 mà hai bên đã ký kết.

Án phí dân sự sơ thẩm: 231.000 đồng, Công ty TNHH Thương mại A tự nguyện chịu, trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng cho Công ty TNHH Thương mại A đã nộp theo biên lai thu số 0008513 ngày 18/01/2018, còn lại 69.000 đồng Công ty TNHH Thương mại A được nhận lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.4; (1)
- CC.THADS Q. 4; (1)
- Hai bên đ/sư; (2)
- Lưu: Hồ sơ, Vp. (3)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Thăng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).